

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHƯỜNG CHÁNH HUNG, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thị Diễm Mi

Học viên Cao học khóa 24.2 chuyên ngành Quản lý Giáo dục, Trường Đại học Sài Gòn

**Tóm tắt:** Bài báo nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giới tính (GDGT) cho học sinh (HS) tại các trường THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua khảo sát cán bộ quản lý và giáo viên (GV). Kết quả cho thấy công tác quản lý mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và điều kiện hỗ trợ GDGT được đánh giá ở mức khác nhau, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế về phương pháp tổ chức, hoạt động trải nghiệm và sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục. Đây là cơ sở thực tiễn để cần tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng lực GV và đa dạng hóa các hoạt động GDGT nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện cho HS THCS.

**Từ khóa:** quản lý; GDGT; quản lý hoạt động GDGT; HS THCS.

## CURRENT SITUATION OF GENDER EDUCATION MANAGEMENT FOR STUDENTS IN JUNIOR HIGH SCHOOLS IN CHANH HUNG WARD, HO CHI MINH CITY

**Abstract:** This paper studies the current state of sex education management for students in junior high schools in Chanh Hung Ward, Ho Chi Minh City, through surveys of administrators and teachers. The results show that the management of objectives, content, methods, forms, and support conditions for sex education is assessed at varying levels; however, there are still limitations in organizational methods, experiential activities, and coordination among educational stakeholders. This provides a practical basis for continuing to innovate management practices, enhance teacher capacity, and diversify sex education activities to meet the requirements of comprehensive education for junior high school students.

**Keywords:** management; sex education; management of sex education activities; junior high school students.

Nhận bài: 20/04/2026

Phản biện: 20/05/2026

Duyệt đăng: 24/05/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, giáo dục giới tính (GDGT) cho học sinh (HS) nói chung, HS bậc trung học cơ sở (THCS) nói riêng ngày càng được quan tâm như một nội dung thiết yếu trong quá trình giáo dục toàn diện, góp phần hình thành nhân cách, ý thức tự bảo vệ bản thân và các giá trị đạo đức xã hội. Đặc biệt, đối với lứa tuổi THCS là giai đoạn vị thành niên với nhiều biến đổi mạnh mẽ về sinh lý, tâm lý và nhận thức xã hội. Trong bối cảnh xã hội hiện đại, sự phát triển bùng nổ của internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đã khiến HS ngày càng dễ tiếp cận với thông tin về giới tính.

Thực tiễn cho thấy, trong những năm gần đây, các vấn đề liên quan đến xâm hại trẻ em, bạo lực giới và những lệch lạc trong nhận thức về giới ngày càng gia tăng, đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với ngành giáo dục nói chung và giáo dục THCS nói riêng trong việc tăng cường GDGT một cách khoa học, hệ thống và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi. Trước những yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay, cần nâng cao chất lượng GDGT cho HS đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới, đáp ứng nhu cầu học tập của người học và đảm bảo sự phát triển lành mạnh, an toàn cho người học, xây dựng những ngôi trường thực sự

là nơi mà mọi HS và cha mẹ đều mong muốn cho con em mình được học tập và trải nghiệm.

Tại phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, các trường THCS đang từng bước triển khai chương trình giáo dục theo hướng phát triển toàn diện. Tuy nhiên, việc quản lý hoạt động GDGT còn gặp không ít khó khăn, như: nhận thức chưa thống nhất của cán bộ quản lý và GV, hạn chế về tài liệu hướng dẫn, hình thức tổ chức chưa phong phú, cũng như sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh. Nội dung lồng ghép còn rời rạc, thiếu chiều sâu; GV thiếu kỹ năng xử lý các tình huống nhạy cảm; nhiều phụ huynh còn né tránh hoặc chưa sẵn sàng chia sẻ với con em về những vấn đề liên quan đến giới và sức khỏe sinh sản, thiếu kiến thức chuyên môn để truyền đạt đúng cách. Sự thiếu hụt kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn về giới tính không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe, tương lai của các em mà còn tiềm ẩn nguy cơ kéo theo các hệ lụy xã hội nghiêm trọng hơn trong tương lai.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

- Mục đích khảo sát: Nhằm làm rõ thực trạng công tác quản lý hoạt động GDGT cho HS tại các

trường THCS trên địa bàn phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nội dung khảo sát: Phân tích, đánh giá hiệu quả công tác quản lý hoạt động GDGT theo tiếp cận nội dung quản lý gồm: quản lý mục tiêu, quản

lý nội dung, quản lý hình thức, phương pháp và kiểm tra - đánh giá.

- Khách thể khảo sát: Đã tiến hành khảo sát 210 người gồm 10 CBQL và 50 GV tại 05 trường THCS trên địa bàn phường, cụ thể:

STT	Tên trường	Số lượng khách thể khảo sát		
		CBQL	GV	Tổng
1	Trường THCS Dương Bá Trạc	3	15	18
2	Trường THCS Khánh Bình	2	8	10
3	Trường THCS Trần Danh Ninh	1	6	7
4	Trường THCS Chánh Hưng	2	11	13
5	Trường THCS Lý Thánh Tông	2	10	12
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>50</b>	<b>60</b>

- Công cụ khảo sát: Chúng tôi thiết kế phiếu điều tra bằng bảng hỏi theo Likert 5 mức độ, điểm thấp nhất là 1, cao nhất là 5 để khảo sát ý kiến của CBQL, GV và HS.

- Cách thức xử lý số liệu: Kết quả khảo sát đã được tác giả sử dụng bảng tính Microsoft Excel Data Analysis để tính số lượng (SL), tính tỉ lệ (TL) % và điểm trung bình (ĐTB) và xếp hạng (XH). Giá trị khoảng cách giữa các ĐTB là 0,8 theo công thức:

$$\bar{x} = \frac{1}{n} \sum_{i=0}^n x_i$$

Ở thang đo 5 mức, giá trị thấp nhất (Min) = 1 điểm; giá trị cao nhất (Max) = 5 điểm; giá trị của mỗi mức trong khoảng:  $(Max - Min)/5 = (5 - 1)/5 = 0,8$ . Do vậy, thang đánh giá các giá trị trung bình (mức ý nghĩa của các giá trị trung bình)

## 2.2. Thực trạng quản lý hoạt động GDGT cho HS ở các THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1. Thực trạng quản lý mục tiêu hoạt động GDGT cho HS ở các THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 1. Kết quả quản lý thực hiện mục tiêu

TT	Quản lý mục tiêu hoạt động GDGT cho HS ở trường THCS	ĐTB	ĐLC	TH	XL
1	Chỉ đạo xây dựng kế hoạch GDGT theo quy trình khoa học, bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, tránh chồng chéo giữa các bộ phận.	4.15	0.547	2	Khá
2	Xác định rõ mục tiêu GDGT trong tổng thể hoạt động giáo dục của nhà trường, thông qua tích hợp, lồng ghép trong các môn học trên lớp, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ và chuyên đề.	4.10	0.543	4	Khá
3	Chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động GDGT và việc lồng ghép nội dung trong dạy học nhằm đạt mục tiêu đề ra.	4.13	0.536	3	Khá
4	Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch và mức độ đạt được mục tiêu GDGT của các lực lượng giáo dục.	4.00	0.664	5	Khá
5	Phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã hội, gia đình HS để đảm bảo quyền lợi thuộc về HS	4.15	0.577	1	Khá

Kết quả khảo sát về hiệu quả quản lý mục tiêu hoạt động GDGT cho HS ở trường THCS cho thấy, các nội dung được đánh giá ở mức “Khá”, với điểm trung bình chung đạt 4,11 thuộc khoảng  $3,4 < \text{ĐTB} \leq 4,2$ . Điều này cho thấy công tác quản lý mục tiêu GDGT trong nhà trường đã bước đầu phát huy hiệu quả, tuy nhiên chưa đạt đến mức tốt, vẫn còn những nội dung cần tiếp tục hoàn thiện.

2.2.2. *Thực trạng quản lý nội dung hoạt động GDGT cho HS ở các THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh*

Quản lý tốt nội dung đảm bảo sự thống nhất trong cách thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của GDGT cho HS. Các nội dung GDGT cho HS được quản lý trong thực tế như thế nào sẽ được thể hiện qua các bảng sau:

Bảng 2. Kết quả thực hiện quản lý nội dung

TT	Quản lý nội dung hoạt động GDGT cho HS ở trường THCS	ĐTB	ĐLC	TH	XL
1	Hiệu trưởng triển khai kế hoạch, chương trình GDGT đến các bộ phận, cá nhân giúp HS có kiến thức đồng thời giáo dục thái độ, rèn luyện kỹ năng sống cho HS.	4.15	0.577	1	Khá
2	Hiệu trưởng tổ chức cho toàn thể GV nghiên cứu nội dung GDGT cho HS thông qua các buổi họp, dự thảo, tập huấn.	4.02	0.701	4	Khá
3	Quản lý tổ chức GDGT thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.	4.08	0.645	2	Khá
4	Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn GV dạy Khoa học tự nhiên, trải nghiệm hướng nghiệp, kỹ năng sống... xây dựng nội chương trình cụ thể và tổ chức thực hiện chương trình đã xây dựng thông qua các buổi học chuyên đề, các tiết học tích hợp.	4.00	0.664	5	Khá
5	Chỉ đạo GV xây dựng Kế hoạch bài giảng, thực hiện đầy đủ các tiết dạy theo kế hoạch, đặc biệt là các nội dung lồng ghép GDGT.	4.07	0.634	3	Khá
6	Quản lý việc tổ chức hoạt động của phòng tư vấn học đường: Phòng tư vấn học đường có vai trò hỗ trợ HS giải đáp các vấn đề về tâm lý, giới tính và những khó khăn trong học tập, cuộc sống.	3.98	0.624	6	Khá
	Điểm trung bình	4.03			Khá

Kết quả khảo sát về hiệu quả quản lý nội dung hoạt động GDGT cho HS ở trường THCS cho thấy, các nội dung được đánh giá ở mức “Khá”, với điểm trung bình chung đạt 4,03 thuộc khoảng  $3,4 < \text{ĐTB} \leq 4,2$ . Điều này phản ánh công tác quản lý nội dung GDGT trong nhà trường đã được triển khai và bước đầu phát huy hiệu quả, tuy nhiên chưa đạt đến mức tốt, vẫn còn những nội dung cần tiếp tục nâng cao.

Xét theo từng nội dung cụ thể, các tiêu chí có điểm trung bình dao động từ 3,98 đến 4,15 cho thấy mức độ hiệu quả tương đối đồng đều. Trong đó, nội dung hiệu trưởng triển khai kế hoạch, chương trình GDGT đến các bộ phận, cá nhân được đánh giá hiệu quả cao nhất ( $\text{ĐTB} = 4,15$  xếp hạng 1), cho

thấy vai trò chỉ đạo của hiệu trưởng trong việc cụ thể hóa nội dung GDGT đã phát huy tác dụng tích cực. Nhận định rằng, hiệu quả quản lý nội dung hoạt động GDGT trong nhà trường hiện nay đạt mức “Khá”, với ưu thế ở khâu triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện, nhưng còn hạn chế ở các nội dung như bồi dưỡng GV và hoạt động tư vấn học đường. Do đó, cần tăng cường nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn, đồng thời phát huy vai trò của phòng tư vấn học đường nhằm nâng cao hiệu quả GDGT cho HS trong thời gian tới.

2.2.3 *Thực trạng quản lý phương pháp hoạt động GDGT cho HS ở các trường trung học cơ sở phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh*

Bảng 3. Kết quả thực hiện quản lý phương pháp

TT	Quản lý phương pháp GDGT cho HS ở trường THCS	ĐTB	ĐLC	TH	XL
1	Xác định các phương pháp và xây dựng kế hoạch sử dụng phương tiện, phương pháp phù hợp đối tượng HS	3.83	0.493	2	Thường xuyên
2	Tổ chức các hoạt động GDGT cho HS theo các chủ điểm, chủ đề vào các tiết chào cờ đầu tuần, các HĐTN	3.80	0.605	4	Thường xuyên
3	Tổ chức, chỉ đạo sử dụng hình ảnh trực quan sinh động, phù hợp nội dung trong các tiết dạy về giới tính.	3.82	0.504	3	Thường xuyên
4	Quan tâm đến sự khác biệt về giới tính, cá tính của HS để lựa chọn phương pháp tổ chức phù hợp, tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện và an toàn.	3.95	0.429	1	Thường xuyên
<b>Điểm trung bình</b>		3.85			Thường xuyên

Kết quả khảo sát về quản lý phương pháp GDGT cho HS ở trường THCS cho thấy, các nội dung được đánh giá ở mức “Thường xuyên”, với điểm trung bình chung đạt 3,85 thuộc khoảng  $3,4 < \text{ĐTB} \leq 4,2$ . Điều này phản ánh công tác quản lý phương pháp GDGT trong nhà trường đã được quan tâm triển khai tương đối đều, góp phần đảm bảo việc tổ chức các hoạt động GDGT phù hợp với HS. Từ những kết quả trên có thể nhận định rằng, công tác quản lý phương pháp GDGT trong nhà trường hiện nay đã được thực hiện ở mức

“Thường xuyên”, tuy nhiên vẫn còn thiên về các phương pháp truyền thống và chưa phát huy mạnh các phương pháp trải nghiệm. Do đó, cần tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của HS, đồng thời nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động GDGT trong thực tiễn.

2.2.4. *Thực trạng quản lý hình thức hoạt động GDGT cho HS ở các trường trung học cơ sở phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh*

Bảng 4. Kết quả thực hiện quản lý các hình thức

TT	Quản lý hình thức GDGT cho HS ở trường THCS	ĐTB	ĐLC	TH	XL
1	Chỉ đạo các lực lượng GD vận dụng hợp lý các hình thức tổ chức GDGT cho HS như: dưới cờ theo các chuyên đề, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ, mời chuyên gia y tế nói chuyện ... hoạt động Đoàn...	3.82	0.651	4	Thường xuyên
2	Quan triệt cho các tổ chuyên môn vận dụng linh hoạt trong việc lồng ghép nội dung lồng ghép nội dung GDGT vào các môn học.	3.87	0.503	2	Thường xuyên
3	Chỉ đạo GV và các lực lượng GD chú ý tư vấn giúp HS hình thành kiến thức cũng như kỹ năng xử lý các tình huống liên quan đến vấn đề giới tính cho HS.	3.93	0.482	1	Thường xuyên
4	Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức các HĐ GDGT cho HS của GV.	3.85	0.444	3	Thường xuyên
<b>Điểm trung bình</b>		3.87			Thường xuyên

Kết quả khảo sát về quản lý hình thức GDGT cho HS ở trường THCS cho thấy, các nội dung được đánh giá ở mức “Thường xuyên”, với điểm trung bình chung đạt 3,87 thuộc khoảng  $3,4 < \text{ĐTB} \leq 4,2$ . Điều này phản ánh công tác quản lý hình thức tổ chức GDGT trong nhà trường đã được quan tâm triển khai tương đối đồng bộ, góp phần đa dạng hóa các hoạt động GDGT cho HS. Từ những kết quả trên có thể nhận định rằng, công tác quản lý hình thức GDGT trong nhà trường đã được thực hiện ở mức “Thường

xuyên”, tuy nhiên vẫn còn thiên về các hình thức quen thuộc, trong khi các hình thức đa dạng, mang tính trải nghiệm chưa được khai thác hiệu quả. Do đó, cần tiếp tục tăng cường đa dạng hóa hình thức tổ chức, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm, sự tham gia của chuyên gia và các lực lượng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả GDGT cho HS.

2.2.5. *Thực trạng quản lý điều kiện hỗ trợ hoạt động GDGT cho HS ở các trường trung học cơ sở phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh*

Bảng 5. Kết quả thực hiện quản lý các điều kiện hỗ trợ

TT	Quản lý các điều kiện GDGT cho HS ở trường THCS	ĐTB	ĐLC	TH	XL
1	CBQL xây dựng các kế hoạch về kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động GDGT	4.03	0.688	3	Khá
2	CBQL tổ chức các buổi họp nhằm giúp GV nắm bắt rõ về cách sử dụng các thiết bị	4.00	0.611	4	Khá
3	CBQL tổ chức chỉ đạo cho cán bộ thư viện bổ sung tài liệu về giới tính, GDGT cho HS trường tiểu học như: sách, báo, văn bản pháp luật, tranh ảnh,...	4.05	0.649	2	Khá
4	CBQL nhà trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện.	4.07	0.660	1	Khá
<b>Điểm trung bình</b>		4.04			Khá

Kết quả khảo sát về quản lý các điều kiện GDGT cho HS ở trường THCS cho thấy, các nội dung được đánh giá ở mức “Khá”, với điểm trung bình chung đạt 4,04 thuộc khoảng  $3,4 < \text{ĐTB} \leq 4,2$ . Điều này phản ánh công tác quản lý các điều kiện phục vụ hoạt động GDGT trong nhà trường đã được quan tâm và bước đầu phát huy hiệu quả, tuy nhiên chưa đạt đến mức tốt. Từ những kết quả trên có thể nhận định rằng, hiệu quả quản lý các điều kiện GDGT trong nhà trường hiện nay đạt mức “Khá”, với ưu thế ở khâu kiểm tra, giám sát và bổ sung tài liệu, nhưng còn hạn chế ở việc hướng dẫn sử dụng và khai thác thiết bị. Do đó, cần tiếp tục tăng cường đầu tư, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng các điều kiện hiện có nhằm nâng cao chất lượng GDGT cho HS trong thời gian tới.

2.2.6. *Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động GDGT cho HS tại các trường THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh*

Từ kết quả khảo sát, có thể nhận thấy công tác quản lý đã được các nhà trường quan tâm triển khai tương đối đồng bộ và đạt mức “Khá” đến “Thường

xuyên” ở hầu hết các nội dung. Các nhà trường đã chú trọng xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động GDGT cho HS một cách khá chặt chẽ. Bên cạnh đó, việc lồng ghép nội dung GDGT vào các môn học, hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt tập thể bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng cho HS. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy một số hạn chế như phương pháp và hình thức tổ chức GDGT còn thiên về truyền thống, chưa phát huy mạnh các hoạt động trải nghiệm và tính chủ động của HS. Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV, hoạt động của phòng tư vấn học đường và việc khai thác các điều kiện hỗ trợ vẫn chưa thật sự hiệu quả. Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và các lực lượng xã hội tuy đã được quan tâm nhưng chưa phát huy tối đa vai trò hỗ trợ trong GDGT cho HS. Vì vậy, trong thời gian tới cần tiếp tục đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức và tăng cường các điều kiện hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng quản lý hoạt động GDGT trong nhà trường.

### III. KẾT LUẬN

Qua kết quả khảo sát thực trạng tại các trường THCS phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy các nhà trường đã chú trọng xây dựng mục tiêu, kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động GDGT, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng cho HS. Việc lồng ghép nội dung GDGT vào các môn học, hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt tập thể bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, phù hợp với yêu cầu giáo dục toàn diện hiện nay. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn một số hạn chế như phương pháp và hình thức

tổ chức chưa thật sự đa dạng, còn thiên về cách tiếp cận truyền thống, chưa phát huy mạnh tính trải nghiệm và sự chủ động của HS. Bên cạnh đó, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho GV, vai trò của phòng tư vấn học đường và sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội vẫn chưa đạt hiệu quả như mong đợi. Từ thực trạng trên, cần tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường ứng dụng các phương pháp giáo dục tích cực, đa dạng hóa hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng các điều kiện hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả GDGT cho HS THCS trong giai đoạn hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho HS trong trường phổ thông. Ban hành kèm theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025), Tài liệu khóa học cho GV và CBQL các trường mầm non và phổ thông về GDGT.
- Nguyễn Thanh Bình (2017), Giáo dục kỹ năng sống và GDGT cho HS phổ thông, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Bùi Ngọc Oánh (2008), Tâm lý học giới tính và GDGT, NXB Giáo dục, HN.
- Đào Xuân Dũng (2012), GDGT dành cho trẻ vị thành niên, NXB Tổng hợp TPHCM.